TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 17-8-2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Vui

2. Ông Võ Đức Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 145/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc *"Ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2023/QĐHPT ngày 26/7/2023, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà **Vương Thùy D**, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: KP.Ninh Hòa, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

**** Bị đơn:*** Ông **Lê Văn D1**, sinh năm: 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: KP.Ninh Hòa, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI D VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Vương Thùy D trình bày:*

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Vương Thùy D và ông Lê Văn D1 có tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Trước khi kết hôn ông bà có tìm hiểu nhau trong thời gian 01 năm.

Vợ chồng bà Vương Thùy D sống không hạnh phúc thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Nay nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Vương Thùy D làm đơn xin được ly hôn với ông Lê Văn D1.

+ *Về con chung:* Bà Vương Thùy D và ông Lê Văn D1 có 02 con chung:

1. Lê Thanh T, sinh ngày 10/5/1995

2. Lê Thị Thanh T1, sinh ngày 02/01/1998

Hiện nay các con đang sống cùng bà Vương Thùy D tại KP.Ninh Hòa, TT.Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Khi ly hôn các con đã trưởng thành nên bà Vương Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết về người trực tiếp nuôi con.

Bà Vương Thùy D và ông Lê Văn D1 không nhận ai làm con nuôi và hiện nay bà Vương Thùy D không mang thai.

+ *Về tài sản chung:* Bà Vương Thùy D khẳng định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung:* Bà Vương Thùy D khẳng định không có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn ông Lê Văn D1 vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án mà không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:*

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vương Thùy D.

+ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Vương Thùy D được ly hôn với ông Lê Văn D1.

+ Về con chung đã trưởng thành và không có yêu cầu nên không xem xét.

+ Về tài sản chung: Bà D khẳng định tự thỏa thuận nên không xem xét.

+ Về nợ chung: Bà D khẳng định không có nợ chung và không ai yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Vương Thùy D có đơn khởi kiện ly hôn với ông Lê Văn D1 tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh để giải quyết theo thẩm quyền. Xét thấy ông Lê Văn D1 có nơi cư trú tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án mà không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội D vụ án:

Bà Vương Thùy D và ông Lê Văn D1 tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Như vậy, hôn nhân giữa bà Vương Thùy D và ông Lê Văn D1 là hợp pháp.

Theo đơn khởi kiện thì bà Vương Thùy D cho rằng vợ chồng sống không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm. Nay nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Vương Thùy D xin được ly hôn với ông Lê Văn D1.

Trong quá trình giải quyết, ông D1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án mà không có lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình cho Tòa án.

Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà Vương Thùy D và ông Lê Văn D1 đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho bà Vương Thùy D được ly hôn với ông Lê Văn D1.

+ *Về con chung:* Bà Vương Thùy D và ông Lê Văn D1 có 02 con chung tên là Lê Thanh T, sinh ngày 10/5/1995 và Lê Thị Thanh T1, sinh ngày 02/01/1998. Khi ly hôn các con chung đã trưởng thành và bà Vương Thùy D không yêu cầu giải quyết về người trực tiếp nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ *Về tài sản chung:* Bà Vương Thùy D khẳng định tự thỏa thuận và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ *Về nợ chung:* Bà Vương Thùy D khẳng định không có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bà D phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng).*

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Lộc Ninh là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Điều 19, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vương Thùy D

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Vương Thùy D được ly hôn với ông Lê Văn D1.

2/ Về con chung: Con chung đã trưởng thành và không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

3/ Về tài sản chung: Bà Vương Thùy D khẳng định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Bà Vương Thùy D khẳng định không có nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Vương Thùy D phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí bà D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số: 0010440 ngày 24/4/2023.

6/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKS huyện Lộc Ninh;*
- *THADS huyện Lộc Ninh;*
- *UBND xã Lộc Thuận*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Quyết